TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST- HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1951.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

- Bị đơn: ông Nguyễn Đăng T, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Đăng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có một con chung, họ và tên: Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 10/02/1997, hiện tại đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

2.3. Về án phí: Các đương sự là người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Việt Thắng